

Bản án số: 150/2026/HS-ST
Ngày 05/8/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Tình

Ông Huỳnh Bá Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Anh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến được kết nối giữa điểm cầu Trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Đà Nẵng với điểm cầu thành phần đặt tại Trại Tạm giam số 01 Công an thành phố Đ để xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 143/2026/HS-ST ngày 03 tháng 7 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1081/2026/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Phước H**; giới tính: nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 23/6/2002, tại: thành phố Đà Nẵng; Quê quán: **xã H, thành phố Đà Nẵng**; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nơi thường trú: **Tổ E, Đ, phường H, thành phố Đà Nẵng**; Nơi ở hiện tại: **Số A L, phường S, thành phố Đà Nẵng**; CCCD số: 048202003427, cấp ngày 31/3/2023, nơi cấp: **Cục C1 về TTXH Bộ C2**; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: **Trần T** (sinh năm 1972, nghề nghiệp: lao động phổ thông) và bà: **Trần Thị T1** (sinh năm 1969, nghề nghiệp: lao động phổ thông). Cùng trú tại: **Tổ E (phường H cũ), phường H, thành phố Đà Nẵng**. Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ ba. Bị cáo chưa có vợ,

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 10/6/2024, **Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng** xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định số 18/QĐ-XPHC. Đã nộp phạt vào ngày 22/7/2024 theo Biên lai số 2115579.

- Ngày 20/11/2020, **UBND quận C, thành phố Đà Nẵng** xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định số 3938/QĐ-XPVPHC. Đã nộp phạt vào ngày 23/11/2020 theo Biên lai số 0002294.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 **Công an thành phố Đ**. Có mặt.

2. Họ và tên: **Võ Ngọc Đan V**; giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 23/5/1998, tại: thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nơi thường trú: **Số C M, xã K, thành phố Đà Nẵng**; Nơi ở hiện tại: **Số A L, phường S, thành phố Đà Nẵng**; CCCD số: 049198015164, cấp ngày 05/12/2021, nơi cấp: **Cục C1 về TTXH Bộ C2**; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Con ông: **Võ Đ** (sinh năm 1970, nghề nghiệp: lao động phổ thông) và bà **Võ Phúc H1** (sinh năm 1975; hưu trí). Cùng trú tại: **Số C M, xã K, thành phố Đà Nẵng**. Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con đầu. Bị cáo chưa có chồng.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 **Công an thành phố Đ**. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh T2**; giới tính: nữ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 21/6/2006, tại: thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nơi thường trú: **K H, phường H, thành phố Đà Nẵng**; Nơi ở hiện tại: **Số A H, phường C, thành phố Đà Nẵng**; CCCD số: 048306005063, cấp ngày 25/7/2025, nơi cấp: **Cục C1 về TTXH Bộ C2**; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: lao động phổ thông; Con ông: **Nguyễn Hữu T3** (sinh năm 1974, nghề nghiệp: lao động phổ thông; trú: **phường A, thành phố Đà Nẵng**) và bà: **Võ Thị H2** (sinh năm 1974; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trú: **phường C, thành phố Đà Nẵng**). Gia đình bị cáo có 03 người con, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 10/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 **Công an thành phố Đ**. Có mặt

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Phước H**: Luật sư **Hoàng Đỗ Thanh N**, sinh năm: 1994 thuộc **Đoàn Luật sư thành phố Đ**; địa chỉ: **Số A đường M, phường H, thành phố Đà Nẵng**. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Võ Ngọc Đan V**: Luật sư **Lê Thị Mai H3**, sinh năm: 1977 thuộc **Công ty L**; địa chỉ: **G T, phường T, thành phố Đà Nẵng**. Có mặt.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan**:

1. Ông **Phan Hoài N1**, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: **Tổ G, phường N, thành phố Đà Nẵng**. Có mặt.

2. Ông **Đặng Trần C**, sinh năm: 1996; Nơi cư trú: **Số A H, phường H, thành phố Đà Nẵng**. Vắng mặt.

3. Ông **Đỗ Xuân H4**, sinh năm: 1963; Nơi cư trú: **P, Chung cư C, phường C, thành phố Đà Nẵng**. Vắng mặt.

4. Ông **Đỗ Hoàng H5**, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: **P, Chung cư C, phường C, thành phố Đà Nẵng**. (Hiện nay đang chấp hành án tại **trại giam N4**). Vắng mặt.

5. Bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm: 1984; Nơi ở hiện tại: **K18/02 P, phường T, thành phố Đà Nẵng**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 10/8/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phối hợp với Công an phường S tiến hành kiểm tra tại Căn hộ 1861, dự án Hòa Bình G (số A L, phường S, TP .) phát hiện bắt quả tang Trần Phước H (sinh ngày: 23/6/2002; trú: số A L, phường S, TP .), Nguyễn Thị Thanh T2 (sinh ngày 21/6/2006; trú: A H, phường C, TP .), Võ Ngọc Đan V (sinh ngày: 23/5/1998; trú: Số C M, xã K, TP .), Phan Hoài N1 (sinh năm: 1994; trú: Tổ C, phường N, TP.Đà Nẵng) và Đặng Trần C (sinh năm: 1996; trú: Số nhà A H, phường H, TP.Đà Nẵng) đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật gồm:

- Trên bàn gỗ có:
 - + 01 đĩa sứ, màu trắng bên trên có chứa chất bột màu trắng (các đối tượng khai nhận là ma túy Ketamine).
 - + 01 thẻ nhựa màu vàng.
 - + 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút (Đĩa sứ, thẻ nhựa, tờ tiền, chất bột trích từ đĩa sứ được niêm phong ký hiệu lần lượt là V4-1, V4-2, V, V4-4).
 - + 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình nhựa có nắp nhựa được đục 02 lỗ có gắn: 01 ống hút nhựa màu đen, 01 nỏ thủy tinh có gắn ống nhựa màu đen, bên trong có bám dính chất màu trắng (các đối tượng khai nhận là ma túy đá), đã bị vỡ phần đầu (nỏ thủy tinh được niêm phong ký hiệu V6).
 - + 01 bật lửa màu vàng, nhãn hiệu Viva, đã qua sử dụng.
 - + 01 bật lửa màu cam trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, đã qua sử dụng.
- Trong hộc bàn gỗ có:
 - + 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (4,5x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (các đối tượng khai nhận là ma túy đá - được niêm phong ký hiệu V5-1).
 - + 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (8,5x5)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (các đối tượng khai nhận là ma túy ketamine - được niêm phong ký hiệu V5-2).
 - + 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (8,5x5)cm, bên trong có 01 gói ni lông trong suốt, kích thước (7,5x5)cm chứa tinh thể bột màu trắng (các đối tượng khai nhận là ma túy ketamine - được niêm phong ký hiệu V5-3).
 - + 01 mảnh viên nén màu hồng, không rõ hình dạng (H khai nhận là ma túy hồng phiến - được niêm phong ký hiệu V7).
 - + 01 gói ni lông màu trắng, kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Ferrari bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V1-1).
 - + 01 gói ni lông màu đỏ, kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Ferrari, bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V1-2).
 - + 01 gói ni lông màu trắng, kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Tesla Motors bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui được niêm phong ký hiệu V1-3).

+ 02 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Bentley bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V1-4).

+ 10 gói ni lông trong suốt, có cùng kích thước (8,5x5)cm (bên trong không chứa gì).

- Tiếp tục kiểm tra, phát hiện trong tủ áo quần bằng gỗ bên trong có 01 két sắt có:

+ 39 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Ferrari bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V2-1).

+ 131 gói ni lông màu đỏ, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Ferrari bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V2-2).

+ 42 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Tesla Motors bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V2-3)

+ 73 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Bentley bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui được niêm phong ký hiệu V2-4).

+ 30 gói ni lông màu xanh dương, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Tesla Motors bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V2-5).

+ 38 gói ni lông màu đỏ, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ Porsche bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui được niêm phong ký hiệu V2-6).

+ 45 gói ni lông màu xanh, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ INTERESTED IN HEALTH bên trong chứa tinh thể bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V2-7).

- Kiểm tra trong vali áo quần phát hiện:

+ 01 bao ni lông, bên trong có chứa chất bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V3-1).

+ 01 bao ni lông, bên trong có 01 gói ni lông chứa chất bột màu cam (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V3-2).

+ 01 bao ni lông, bên trong có chứa chất bột màu cam trắng (H khai nhận là ma túy nước vui - được niêm phong ký hiệu V3-3).

+ 01 máy kết bao ni lông, màu trắng, có kí hiệu Plastic film S1.

+ 01 cân điện tử, nhãn hiệu SF-400, màu trắng.

+ 19 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B (bên trong không chứa gì).

+ 12 gói ni lông màu đen, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B1 (bên trong không chứa gì).

- Tạm giữ của Trần Phước H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bị bề mặt kính sau (không kiểm tra được nội dung bên trong do H cung cấp sai mặt khấu), được niêm phong ký hiệu ĐT3.

- Tạm giữ của **Võ Ngọc Đan V**: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do **V** cung cấp sai mật khẩu), được niêm phong ký hiệu ĐT1, ĐT2.

- Tạm giữ của **Nguyễn Thị Thanh T2**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30s, màu đen, kiểu máy: SM-A307GN/DS, số sê-ri: RF8M913FC3N, IMEI 1: 358544101985435, IMEI 2: 358545101985432, không gắn thẻ sim.

- Tạm giữ của **Đặng Trần C**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 356713114081977, gắn thẻ sim số 0765313004.

- Tạm giữ của **Phan Hoài N1**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu đen, số IMEI: 355762299581682, gắn thẻ sim số 0786999943.

- Số tiền VNĐ: 700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Đầu tháng 8/2025, thông qua mạng xã hội **T4**, **Trần Phước H** có liên lạc với một người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua 02 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng khoảng 2,5gam với giá 1.800.000 đồng để sử dụng. Vào ngày 10/8/2025, tại Căn hộ 1861, dự án **Hòa Bình G (số A L, phường S, TP.)** **H** rủ **Nguyễn Thị Thanh T2** và **Võ Ngọc Đan V** sử dụng ma túy thì **T2, V** đồng ý. **H** sử dụng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng quần thành ống hút, dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ rồi đổ ma túy Ketamine ra đĩa, dùng thẻ nhựa cà mịn, xào kê thành nhiều đường nhỏ rồi để xuống bàn. **H, T2, V** thay phiên nhau sử dụng. Số ma túy chưa sử dụng hết, được **H** cất vào hộc bàn.

Trong quá trình sử dụng ma túy, **Trần Phước H** sử dụng tài khoản Telegram tên "Pew Pew" liên hệ, rủ **C** đến Căn hộ phòng 1861 chơi và nhờ **C** mua nước mía đến thì **C** đồng ý. **C** đến và được **H** dẫn lên phòng. Lúc **C** đến, thấy có **V, T2** và ma túy Ketamine đã được xào, chẻ cùng ma túy đá đã được **H** đốt sẵn. **H** đưa bình ma túy đã được khô cho **C** hút, sau đó đưa ma túy Ketamine cho **C** hút. Một lúc sau, **V** liên lạc rủ **Phan Hoài N1** đến căn hộ của **H** (phòng 1861) và nhờ mua giúp nước lọc thì **N1** đồng ý. **N1** đến và được **V** dẫn lên phòng, sau đó, **N1** cùng tham gia sử dụng ma túy do **H** chuẩn bị sẵn. Trong lúc **H, T2, V, C, N1** đang ngồi sử dụng ma túy loại Ketamine, **H** hỏi "có ai biết chỗ mua đá thì mua ít về chơi", **T2** trả lời "để em mua". Sau đó, thông qua ứng dụng Zalo, **T2** liên hệ với một người có tài khoản tên "**H5**" đề đặt mua 900.000 đồng ma túy đá, "**H5**" yêu cầu **T2** chuyển khoản qua ngân hàng trước rồi mới giao ma túy. **T2** nói lại yêu cầu của "**H5**" với **H** thì **H** yêu cầu **T2** nói "**H5**" gửi mã QR ngân hàng. Sau khi **H5** gửi mã QR ngân hàng (số tài khoản: 2002206328086 – **ngân hàng A1**, chủ tài khoản: Do Xuan Hoa), **T2** đưa điện thoại có hình ảnh mã QR cho **H**. **H** nói **V** chuyển tiền và **V** đồng ý. **V** dùng điện thoại của **V**, đăng nhập vào tài khoản **ngân hàng T7** (số tài khoản: 9211222222 – chủ tài khoản: **Vo N**) quét mã QR và chuyển khoản số tiền 900.000 đồng, sau đó **H** có đưa lại cho **V** số tiền mặt 900.000 đồng (**V** dùng 200.000 đồng đi mua nước, còn 700.000 đồng để trên bàn). Khoảng 30 phút sau, **H5** giao ma túy đến và **H** đi xuống lấy ma túy đá cầm lên phòng 1861. Sau khi mua được ma túy đá, **H** đem lên phòng, đổ ma túy đá vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa đốt nóng. **H** hút trước rồi ai muốn sử dụng thì tự lấy hút, riêng **C** không sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày thì cả nhóm bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, H khai nhận: thông qua mạng xã hội T4, H liên hệ với một người tên H6 (chưa rõ lai lịch) đặt mua 02 bao ma túy nước vui có khối lượng khoảng 1,5kg với giá 130.000.000 đồng (H không nhớ rõ thời gian, chỉ nhớ trước thời gian bắt đầu thuê căn hộ 1861 – ngày 03/8/2025). H6 hẹn H đến khu vực gần dốc B (xã H, thành phố Đà Nẵng) để giao ma túy. H đón xe G đến điểm hẹn và gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch). Người này giao cho H 01 bao nilong chứa ma túy và H đưa cho người này số tiền 130.000.000 đồng rồi đi về. H lên ứng dụng Shopee mua bột cam, túi nilong, cân điện tử, máy đập kít túi nilong để pha trộn ma túy nước vui nhằm bán lại cho người khác kiếm lời. Tuy nhiên, H chưa kịp bán cho ai thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy này.

* Ngoài ra vào tối ngày 07/8/2025, tại căn hộ phòng 1861, Trần Phước H cần mua ma túy đá nhưng không biết ai bán nên hỏi Nguyễn Thị Thanh T2 có biết người nào bán không. Nghe vậy thì T2 bảo để T2 mua, rồi T2 liên hệ với một người có tài khoản Z tên “H5” để hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá. “H5” gửi mã QR ngân hàng cho T2. H mượn điện thoại của Võ Ngọc Đ1 Vy đăng nhập ứng dụng ngân hàng T7, số tài khoản: 9211222222, chủ tài khoản: Võ Ngọc Đan V1 (vì H và V1 là người yêu của nhau nên H có biết mật khẩu tài khoản ngân hàng của V1) quét mã QR ngân hàng mà T2 đưa, chuyển cho “H5” (số tài khoản: 2002206328086 – ngân hàng A1, chủ tài khoản: Do X) số tiền 2.000.000 đồng và đưa tiền mặt lại cho V1. Khoảng 30 phút sau, “H5” liên hệ nói T2 xuống dưới sảnh nhận ma túy, T2 nói H xuống nhận. Sau khi nhận ma túy đá, H đem lên phòng, cùng V1 và T2 tổ chức sử dụng.

* Tại Kết luận giám định số 809/KL-KTHS ngày 03/9/2025 của Phòng K Công an thành phố Đ, kết luận:

1. Bì niêm phong kí hiệu V1:

Các mẫu chất bột ẩm màu cam trong bì niêm phong kí hiệu V1 gửi giám định (các đối tượng gửi giám định được kí hiệu từ V1-1 đến V) đều là ma túy, loại MDMA, Ketamine và N2, tổng khối lượng: 23,83 gam, cụ thể:

- Mẫu V1-1 có khối lượng là 9,457 gam;
- Mẫu V1-2 có khối lượng là 4,729 gam;
- Mẫu V1-3 có khối lượng là 4,467 gam;
- Mẫu V1-4 có khối lượng là 5,177 gam;

2. Hộp (thùng) niêm phong kí hiệu V2:

Các mẫu chất bột ẩm màu cam trong bì niêm phong kí hiệu V2 gửi giám định (các đối tượng gửi giám định được kí hiệu từ V2-1 đến V) đều là ma túy, loại MDMA, Ketamine và N2, tổng khối lượng: 1.904,06 gam, cụ thể:

- Mẫu V2-1 có khối lượng là 341,29 gam;
- Mẫu V2-2 có khối lượng là 201,70 gam;
- Mẫu V2-3 có khối lượng là 189,92 gam;
- Mẫu V2-4 có khối lượng là 628,54 gam;
- Mẫu V2-5 có khối lượng là 215,03 gam;
- Mẫu V2-6 có khối lượng là 142,26 gam;
- Mẫu V2-7 có khối lượng là 185,32 gam.

3. Hộp (thùng) niêm phong kí hiệu V3:

- Chất bột màu cam (đậm) chứa trong 01 túi nilông kí hiệu V3-1 là ma túy, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine và N2; có khối lượng là 296,64 gam.

- Chất bột màu cam chứa trong 01 túi ni lông kí hiệu V3-2 là ma túy, loại MDMA, Ketamine và N2; có khối lượng là 78,36 gam.

4. Bì niêm phong kí hiệu V4:

Các mẫu chất bột màu trắng bám dính trên các mẫu vật gồm: 01 (một) chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 (một) chiếc thẻ nhựa màu vàng và 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) được cuộn lại thành ống (các đối tượng gửi giám định được kí hiệu V4-1, V4-2 và V4-3) đều là ma túy loại Ketamine. Các mẫu V4-1, V4-2 và V4-3 không xác định được khối lượng do lượng chất bám dính quá ít;

- Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) túi ni lông không màu kí hiệu V4- 4 là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine; có khối lượng là 0,237 gam.

5. Bì niêm phong kí hiệu V5: 03 mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa lần lượt trong 03 gói ni lông không màu ký hiệu lần lượt là V5-1, V5-2 và V5-3 đều là ma túy, trong đó:

- Mẫu V5-1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,413 gam;

- Mẫu V5-2 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng là 0,809 gam;

- Mẫu V5-3 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng là 1,347 gam.

6. Bì niêm phong kí hiệu V6:

7. Bì niêm phong kí hiệu V7:

Cục chất rắn màu đỏ chứa trong 01 gói ni lông không màu kí hiệu V7 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,049 gam.

8. Các mẫu chất lỏng màu vàng (nước tiểu):

Trong nước tiểu của Trần Phước H kí hiệu H1 và Đặng Trần C kí hiệu C1 đều tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine;

Trong nước tiểu của Phan Hoài N1 kí hiệu N1 tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine và các chất Norketamine, D là các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine;

- Trong nước tiểu của Võ Ngọc Đan V kí hiệu H4 và Nguyễn Thị Thanh T2 kí hiệu T1 đều tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, MDMA và các chất Norketamine, D là các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamine.

* Tại Kết luận giám định số 1699/KL-KTHS ngày 09/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất bột màu cam đậm, ký hiệu V3-1 gửi giám định có hàm lượng từng chất ma túy như sau: Methamphetamine là 0,2%; MDMA là 1,2%; Ketamine là 2,7%; Nimetazepam ở dạng vết.

(Dạng vết là hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng).

- Chất bột màu cam trắng, ký hiệu V3-3 gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy.

* Tại Công văn số 571/C09C-Đ2 ngày 23/10/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, xác định:

- Đối với mẫu ký hiệu V3-1: với khối lượng của mẫu thu ban đầu là 296,64 gam; hàm lượng của: Methamphetamine là 0,2%; MDMA là 1,2%; Ketamine là 2,7%; Nimetazepam ở dạng vết thì khối lượng của từng chất ma túy trong mẫu thu giữ ban đầu như sau: khối lượng của Methamphetamine là 0,593 gam; khối lượng của MDMA là 3,559 gam; khối lượng của Ketamine là 8,009 gam (Nimetazepam trong

mẫu nêu trên ở dạng vết: hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp nên không xác định được hàm lượng cũng như khối lượng).

- Đối với các mẫu ký hiệu từ V1-1 đến V1-4, từ V2-1 đến V2-7 và V3-2 thì khối lượng của từng chất ma túy: MDMA, Ketamine trong các mẫu thu giữ ban đầu như sau:

Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy mà **Trần Phước H** sử dụng vào mục đích mua bán là **49,507 gam**, cụ thể: khối lượng của MDMA là **21,882 gam**; khối lượng của Ketamine là **26,570 gam**; khối lượng của Methamphetamine là **1,055 gam** (không xác định được khối lượng của **N3**)

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 124/CT-VKSĐN-P1 ngày 02/7/2026 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố **Trần Phước H** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; các bị cáo **Võ Ngọc Đan V**, **Nguyễn Thị Thanh T5** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị:

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Phước H** từ 08 năm đến 09 năm tù.

- Căn cứ: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Phước H** từ 16 năm đến 17 năm tù.

Căn cứ điều 55 BLHS để tổng hợp hình phạt của cả hai tội.

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Võ Ngọc Đan V** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Thị Thanh T2** từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong mã số NS11913678, bên trong chứa các bao gói, vật dụng chứa đựng mẫu vật sau giám định (mẫu ký hiệu V4-1, V4-2, V6, V7, C1, H1, H4, N1, T1 đã giám định hết);

+ 01 thùng niêm phong bên trong chứa các mẫu ký hiệu V4-4, V5-1 đến V5-3 và toàn bộ vỏ bao gói (theo Quyết định trưng cầu giám định số 8039/QĐ-CSMT ngày 11/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố Đ**);

+ 01 hộp niêm phong số 1699/KL-KTHS, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả ký hiệu V1-1 đến V1-4, V2-1 đến V2-7, V3-1 đến V3-3 và vỏ bao gói;

+ 01 máy kit bao ny lông, màu trắng, có kí hiệu **Plastic film S1**;

+ 01 cân điện tử, nhãn hiệu SF-400, màu trắng;

+ 01 bình nhựa có nắp nhựa được đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu đen;

+ 01 bật lửa màu vàng, nhãn hiệu Viva, đã qua sử dụng;

+ 01 bật lửa màu cam trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, đã qua sử dụng;

+ 10 gói ni lông trong suốt, có cùng kích thước (8,5x5)cm (bên trong không chứa gì);

+ 19 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ **B** (bên trong không chứa gì);

+ 12 gói ni lông màu đen, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ **B1**

(bên trong không chứa gì).

- Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước, tiêu huỷ sim:
- + Đối với 01 ống hút quần từ tờ tiền polyme 50.000 đồng (ký hiệu V4-3);
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bị bề mặt kính sau (không kiểm tra được nội dung bên trong do **H** cung cấp sai mật khẩu), được niêm phong ký hiệu ĐT3;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do **V** cung cấp sai mật khẩu) của **Võ Ngọc Đan V** được niêm phong ký hiệu ĐT1;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30s, màu đen, kiểu máy: SM-A307GN/DS, số sê-ri: RF8M913FC3N, IMEI 1: 358544101985435, IMEI 2: 358545101985432, không gắn thẻ sim của **Nguyễn Thị Thanh T2**;
- Trả cho **Võ Ngọc Đan V**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do **V** cung cấp sai mật khẩu) của **Võ Ngọc Đan V** được niêm phong ký hiệu ĐT2;
- Trả cho **Đặng Trần C**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 356713114081977, gắn thẻ sim số 0765313004.
- Trả cho **Phan Hoài N1**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu đen, số IMEI: 355762299581682, gắn thẻ sim số 0786999943.
- Tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng của **Võ Ngọc Đan V** để đảm bảo thi hành án.

* Người bào chữa cho bị cáo **Trần Phước H** trình bày luận cứ bào chữa: Thống nhất với quan điểm của VKS về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo. Đồng thời cần xem xét tình tiết bị cáo **H** chỉ mới mua ma túy về chưa kịp bán để kiếm lời, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng khi tuổi đời còn trẻ, thiếu bản lĩnh và nhận thức về hành vi của mình nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo **H**.

* Người bào chữa cho bị cáo **Võ Ngọc Đan V** trình bày luận cứ bào chữa: Thống nhất với quan điểm của VKS về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo. Bị cáo **V** có nhân thân tốt, khai báo thành khẩn, gia đình **V** có hoàn cảnh khó khăn, bố bị đau khớp, mẹ là giáo viên về hưu, bị cáo nghỉ học đi làm từ sớm để lo cho gia đình nên đề nghị HĐXX áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất mức đề nghị của VKS.

Tại phiên tòa, các bị cáo **Trần Phước H**, **Võ Ngọc Đan V**, **Nguyễn Thị Thanh T2** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, các bị cáo Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trước tháng 8/2025, thông qua mạng xã hội T4, H liên hệ với một người tên H6 (chưa rõ lai lịch) đặt mua 02 bao ma túy nước vui có khối lượng khoảng 1,5kg với giá 130.000.000 đồng. Sau đó, H lên ứng dụng S mua bột cam, túi nilong, cân điện tử, máy dập kít túi nilong để pha trộn ma túy nước vui nhằm bán lại cho người khác kiếm lời. Tuy nhiên, H chưa kịp bán cho ai thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ toàn bộ số ma túy này. Tổng khối lượng các chất ma túy mà Trần Phước H sử dụng vào mục đích mua bán là 49,507 gam (gồm 21,882 gam MDMA; 26,570 gam Ketamine và 1,055 gam Methamphetamine).

Đến khoảng đầu tháng 8/2025, thông qua ứng dụng Telegram, Trần Phước H có liên lạc với một người (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 1.800.000 đồng tiền ma túy loại Ketamine để sử dụng. Vào ngày 07/8/2025, tại căn hộ phòng 1861 dự án Hòa Bình G (số A L, phường S, TP.), H cùng Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine và ma túy đá. T2 là người liên hệ với tài khoản Z tên “H5” để mua giúp H 2.000.000 đồng tiền ma túy đá để cả nhóm sử dụng. V là người cho H mượn điện thoại để chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy từ tài khoản ngân hàng T7 của V. H là người đã chuẩn bị các dụng cụ gồm: đĩa sứ, ống hút, thẻ nhựa, nỏ thủy tinh để H, V và T2 cùng nhau sử dụng ma túy.

Vào ngày 10/8/2025, Trần Phước H đã rủ Đặng Trần C, Võ Ngọc Đan V đã rủ Phan Hoài N1 cùng đến căn hộ phòng 1861 của H để sử dụng trái phép chất ma túy. H là người dùng đĩa sứ để xào, kê ma túy Ketamine, quán ống hút cho cả nhóm sử dụng. Khi xào xong, H để đĩa trên bàn, ai muốn sử dụng thì tự lấy sử dụng. Trong quá trình đang sử dụng ma túy loại Ketamine, H đã nhờ T2 liên hệ mua 900.000 đồng tiền ma túy đá, V là người chuyển tiền mua ma túy theo yêu cầu của H. Sau khi mua được ma túy đá, H đem lên phòng, sau đó bỏ vào nỏ thủy tinh để mọi người cùng sử dụng. Riêng C và N1 chỉ sử dụng ma túy, không thực hiện các hành động như: xào, kê ma túy hay bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh.

Do đó, hành vi của các bị cáo Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2 đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 2 người trở lên”

theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, hành vi của bị cáo **Trần Phước H** đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 251 BLHS như bản Cáo trạng số 124/CT- VKSDN-P1 ngày 02/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác như: Trộm cắp, cướp giật, giết người ...đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, sử dụng, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Các bị cáo **Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2** nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật, mua ma túy, chuẩn bị công cụ và rủ thêm người sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại **lớn** cho xã hội, **là hành vi cố ý và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng**. Do đó cần phải quyết định một mức án thật nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo **Trần Phước H**, ngoài hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, trước đó bị cáo còn mua ma túy nước vui (chứa MDMA, Ketamine, Methamphetamine là các chất gây nghiện mạnh) về để pha trộn, phân nhỏ ra nhằm mục đích bán kiếm lời gieo rắc cái chết trắng cho xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hại rất lớn cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, cần phải nghiêm khắc trừng trị.

[4] Xét hành vi, tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy:

Trong vụ án này, bị cáo **Trần Phước H** là người đã 02 lần khởi xướng, rủ rê **V, T2** và các đối tượng khác tổ chức sử dụng ma túy đồng thời là người trực tiếp xào chế ma túy để các bị cáo khác sử dụng nên mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo **Võ Ngọc Đ1 V** đồng ý tham gia và chuyển tiền mua ma túy; bị cáo **Nguyễn Thị Thanh T2** liên hệ tìm mua ma túy nên mức hình phạt của hai bị cáo tương xứng với nhau.

Xét nhân thân các bị cáo thì thấy: bị cáo **Trần Phước H** có nhân thân xấu: Ngày 10/6/2024, **Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng** xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định số 18/QĐ-XPHC. Đã nộp phạt vào ngày 22/7/2024 theo Biên lai số 2115579; Ngày 20/11/2020, **UBND quận C, thành phố Đà Nẵng** xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác” theo Quyết định số 3938/QĐ-XPVPHC. Đã nộp phạt vào ngày 23/11/2020 theo Biên lai số 0002294. Đây cũng là tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo **Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2** khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong mã số NS11913678, bên trong chứa các bao gói, vật dụng chứa đựng mẫu vật sau giám định (mẫu ký hiệu V4-1, V4-2, V6, V7, C1, H1, H4, N1, T1 đã giám định hết);

+ 01 thùng niêm phong bên trong chứa các mẫu ký hiệu V4-4, V5-1 đến V5-3 và toàn bộ vỏ bao gói (theo Quyết định trưng cầu giám định số 8039/QĐ-CSMT ngày 11/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ);

+ 01 hộp niêm phong số 1699/KL-KTHS, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả ký hiệu V1-1 đến V1-4, V2-1 đến V2-7, V3-1 đến V3-3 và vỏ bao gói;

+ 01 máy kít bao ny lông, màu trắng, có kí hiệu Plastic film S1;

+ 01 cân điện tử, nhãn hiệu SF-400, màu trắng;

+ 01 bình nhựa có nắp nhựa được đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu đen;

+ 01 bật lửa màu vàng, nhãn hiệu Viva, đã qua sử dụng;

+ 01 bật lửa màu cam trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, đã qua sử dụng;

+ 10 gói ni lông trong suốt, có cùng kích thước (8,5x5)cm (bên trong không chứa gì);

+ 19 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B (bên trong không chứa gì);

+ 12 gói ni lông màu đen, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B1 (bên trong không chứa gì).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước các vật chứng, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng:

+ 01 ống hút quần từ tờ tiền polyme 50.000 đồng (ký hiệu V4-3);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bị bề mặt kính sau (không kiểm tra được nội dung bên trong do H cung cấp sai mật khẩu), được niêm phong ký hiệu ĐT3;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do V cung cấp sai mật khẩu) của Võ Ngọc Đan V được niêm phong ký hiệu ĐT1;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30s, màu đen, kiểu máy: SM-A307GN/DS, số sê-ri: RF8M913FC3N, IMEI 1: 358544101985435, IMEI 2: 358545101985432, không gắn thẻ sim của Nguyễn Thị Thanh T2;

- Trả cho Võ Ngọc Đan V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do V cung cấp sai mật khẩu) được niêm phong ký hiệu ĐT2 do điện thoại này V dùng để liên lạc, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả cho **Đặng Trần C**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 356713114081977, gắn thẻ sim số 0765313004.

- Trả cho **Phan Hoài N1**: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu đen, số IMEI: 355762299581682, gắn thẻ sim số 0786999943.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do CQCSĐT Công an Thành phố đang quản lý, tạm giữ chờ bàn giao cho Kho vật chứng số 1 Công an thành phố Đ)

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng của **Võ Ngọc Đan V** để đảm bảo thi hành án (theo Giấy nộp tiền mặt ngày 29/6/2026 tại **Ngân hàng TMCP Đ2- Chi nhánh Đ3** của Phòng CSĐTTP về ma túy **Công an T**)

[8] Về vấn đề khác:

- Đối với **Phan Hoài N1** và **Đặng Trần C**: **N1** và **C** đến căn hộ 1861 của **Trần Phước H**, tham gia sử dụng ma túy nhưng không có vai trò gì trong hoạt động tổ chức sử dụng trái phép ma túy. Bản thân Nhân và **C** không thuộc các diện quản lý theo Điều 256a BLHS. Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy **Công an thành phố Đ** đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **N1** và **C** về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ.

Đối với đối tượng tên “**H6**” bán ma túy cho **Trần Phước H**: **H** không biết rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, đồng thời, **H** không biết số điện thoại, tài khoản ngân hàng. Cơ quan điều tra đã áp dụng đầy đủ các biện pháp để xác minh, truy tìm nhưng không xác định được lai lịch. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối tượng “**Hùng**” nêu trên.

- Đối với người có tài khoản Zalo tên “**H5**” sử dụng tài khoản **ngân hàng A1** số 002206328086 mang tên DO XUAN HOA (là tài khoản ngân hàng mà **Trần Phước H** đã chuyển tiền mua ma túy đá): quá trình điều tra xác định chủ tài khoản nêu trên là ông **Đỗ Xuân H4** (sinh năm 1963; nơi thường trú: **P, Chung cư C, phường C, TP.**). Ông **H4** cho biết số tài khoản nêu trên do ông **H4** đăng ký mở, tuy nhiên ông **H4** đã cho con trai là **Đỗ Hoàng H5** (sinh năm 1988, nơi thường trú: **P, Chung cư C, phường C, TP.**) sử dụng vì khoảng đầu tháng 6/2025, **H5** nói với ông **H4** thẻ ngân hàng của **H5** bị mất, không sử dụng được nên **H5** mượn số tài khoản nói trên của ông **H4** để Hải đăng ký chạy xe dịch vụ (**G, XanhSM**). Kể từ khi giao tài khoản ngân hàng này cho **H5** quản lý, sử dụng, ông **H4** không liên quan gì nữa. Ông **H4** không biết việc **H5** sử dụng số tài khoản nói trên vào việc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy.

Cơ quan điều tra tiến hành làm việc với **Đỗ Hoàng H5** (lý lịch như trên) thì **H5** xác định có đăng ký và sử dụng tài khoản Zalo tên “**H5**” từ số điện thoại 0935924505. **H5** có mượn tài khoản **ngân hàng A1** số 2002206328086 của ông **Đỗ Xuân H4** để sử dụng chạy xe dịch vụ. **H5** khai đã làm mất điện thoại và sim số 0935924505 trước ngày bị **Công an phường C** kiểm tra, test ma túy (ngày 25/7/2026) nên **H5** không sử dụng tài khoản Zalo tên “**H5**” vào khoảng thời gian ngày 10/8/2026. Ngoài ra, **H5** không biết **Nguyễn Thị Thanh T2** là ai, không giao số điện thoại, tài khoản ngân hàng, tài khoản Zalo của **H5** cho bất cứ ai sử dụng, không sử dụng tài khoản ngân hàng của ông **Đỗ Xuân H4** để giao dịch liên quan

đến mua bán trái phép chất ma túy. Hiện **Đỗ Hoàng H5** đã đi chấp hành án tại Trạm tạm giam **Nghĩa A** về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đỗ Hoàng H5 không thừa nhận hành vi bán ma túy cho **T2**. Cơ quan điều tra đã tiến hành tách hành vi, tài liệu đối với hành vi nghi vấn mua bán trái phép chất ma túy của **H5** để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

- Đối với bà **Nguyễn Thị T2** (sinh năm 1984; trú: **Tiểu khu I, xã L, tỉnh Phú Thọ**) là người cho **Trần Phước H** thuê căn hộ 1861: căn hộ này do bà **Hoàng Thị Minh P** (sinh năm 1960; trú: **Số C T, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng**) mua, làm chủ. Ngày 20/02/2025, bà **P** đã làm thủ tục uỷ quyền cho bà **T2** quản lý sử dụng, cho thuê và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến căn hộ 1861. Bà **T2** đã cho **Trần Phước H** thuê căn hộ 1861 để ở và sinh hoạt. Bà **T2** không biết việc **H** cất giấu ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại căn hộ nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại phiên tòa hôm nay về cơ bản phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo **H, V** là không có cơ sở nên không xem xét chấp nhận.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo **Trần Phước H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Phước H** 08 (**T6**) năm tù.

- Căn cứ: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Trần Phước H** 16 (Mười sáu) năm tù.

- Căn cứ điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội là: 24 (Hai mươi bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 10/8/2025.

2. Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Võ Ngọc Đan V** 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 10/8/2025.

3. Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Nguyễn Thị Thanh T2** 07 (Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang ngày 10/8/2025.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 túi niêm phong mã số NS11913678, bên trong chứa các bao gói, vật dụng chứa đựng mẫu vật sau giám định (mẫu ký hiệu V4-1, V4-2, V6, V7, C1, H1, H4, N1, T1 đã giám định hết);

+ 01 thùng niêm phong bên trong chứa các mẫu ký hiệu V4-4, V5-1 đến V5-3 và toàn bộ vỏ bao gói (theo Quyết định trưng cầu giám định số 8039/QĐ-CSMT

ngày 11/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ);

+ 01 hộp niêm phong số 1699/KL-KTHS, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả ký hiệu V1-1 đến V1-4, V2-1 đến V2-7, V3-1 đến V3-3 và vỏ bao gói;

+ 01 máy kit bao ny lông, màu trắng, có kí hiệu Plastic film S1;

+ 01 cân điện tử, nhãn hiệu SF-400, màu trắng;

+ 01 bình nhựa có nắp nhựa được đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa màu đen;

+ 01 bật lửa màu vàng, nhãn hiệu Viva, đã qua sử dụng;

+ 01 bật lửa màu cam trắng, nhãn hiệu Hoa Việt, đã qua sử dụng;

+ 10 gói ni lông trong suốt, có cùng kích thước (8,5x5)cm (bên trong không chứa gì);

+ 19 gói ni lông màu trắng, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B (bên trong không chứa gì);

+ 12 gói ni lông màu đen, có cùng kích thước (6x9)cm, có ghi kí hiệu chữ B1 (bên trong không chứa gì).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước:

+ 01 ống hút quần từ tờ tiền polyme 50.000 đồng (ký hiệu V4-3);

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, bị bề mặt kính sau (không kiểm tra được nội dung bên trong do H cung cấp sai mật khẩu), được niêm phong ký hiệu DT3;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do V cung cấp sai mật khẩu) của Võ Ngọc Đan V được niêm phong ký hiệu DT1;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30s, màu đen, kiểu máy: SM-A307GN/DS, số sê-ri: RF8M913FC3N, IMEI 1: 358544101985435, IMEI 2: 358545101985432, không gắn thẻ sim của Nguyễn Thị Thanh T2;

- Trả cho Võ Ngọc Đan V: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (không kiểm tra được nội dung bên trong do V cung cấp sai mật khẩu) được niêm phong ký hiệu DT2;

- Trả cho Đặng Trần C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 356713114081977, gắn thẻ sim số 0765313004.

- Trả cho Phan Hoài N1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu đen, số IMEI: 355762299581682, gắn thẻ sim số 0786999943.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do CQCSĐT Công an Thành phố đang quản lý, tạm giữ chờ bàn giao cho Kho vật chứng số 1 Công an thành phố Đ)

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 700.000 đồng của Võ Ngọc Đan V để đảm bảo thi hành án (theo Giấy nộp tiền mặt ngày 29/6/2026 tại Ngân hàng TMCP Đ2- Chi nhánh Đ3 của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an T)

4/ Án phí HS-ST: Các bị cáo Trần Phước H, Võ Ngọc Đan V, Nguyễn Thị Thanh T2 mỗi người phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 2 – Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT Công an TP Đà Nẵng;
- THADS Thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trâm